

KỶ NIỆM VỀ TRƯỜNG CÔNG CHÁNH HÀ NỘI

• CỔ AH HOÀNG ĐẠO LƯỢNG

Lời BPT: Cố AH Hoàng Đạo Lượng là một trong số rất ít Ái Hữu đã đạt tuổi đại thương thọ trong gia đình AHCC chúng ta. Tuy tuổi rất cao, cố AH Lượng vẫn còn một trí nhớ vô cùng minh mẫn, nhớ rõ được những kỷ niệm từ năm 1921, thời học

trường Công Chánh Hà Nội.

Một đặc điểm nữa là cố AH Lượng vẫn giữ được nét bút sắc sảo, đều đặn, như trong tuổi hoạt động. Bài viết được phổ biến dưới đây do cố AH Lượng viết tay gần một năm trước khi mất.

30 - 11 - 1995

Kính gửi các Quý Vị Ông Thủ Ban Phụ trách LTACHC - 1995

Tôi rất vui mừng nhận được thư của Quý Vị Tổ ý muốn sửa lại tài liệu về Trường Công Chánh Hà Nội. Tôi tiếc rằng tôi chỉ là một hậu sinh, không phải tiên bối, vào trường 1921 ra trường 1924, nên chỉ có thể kể lại những gì tôi biết trong thời gian ngắn ngủi ấy, để gọi là góp vai viền gạch nhỏ vào việc xây đắp kỷ niệm Trường Công Chánh Hà Nội.

Hồi bấy giờ ai có bằng Trung-học (Diplôme d'Etudes Primaires Supérieures) được nhận vào trường miền thi, nhưng số ấy ít quá, phần đông đưa nhau vào trường Thuốc (lâm y sĩ), trường thú y (lâm thú y sĩ), trường Luật (lâm quan), trường Sư Phạm (lâm giáo sư), còn trường Công Chánh đậu ra phải đi làm xa vật vã, ít ai muốn vào. Vì thế mới năm có mở kỳ thi tuyển vào trường Công Chánh. Năm 1921 tôi trúng tuyển số 12 được học bằng, từ số 16 trở xuống chỉ được học miễn phí (auditeur libre). Học hai năm thi tốt nghiệp, đậu ra đi làm được bổ chức vụ cán sự chuyên môn (agent technique).

Năm 1922 mở lớp Cao đẳng Công Chánh (Cours Supérieur des Travaux Publics), chương trình học là chương trình huân luyện kỹ thuật vi bấy giờ đậu óc thực dân còn năng, nên chức vụ kỹ sư để dành cho người đậu trường bên Pháp, tức là chỉ có người Pháp, dù đậu ở trường Arts et Métiers dốt như con bò cũng là kỹ sư, còn dân thuộc địa đậu ở trường thuộc địa (dynamites) chưa được danh dự gọi là kỹ sư. Chức vụ mới đặt ra, tất nhiên cao hơn cán sự chuyên môn, mà lại không được gọi là kỹ sư, hổng lồ can cá vang, cao không tới thấp không thông, chán chẳng đến đất cát chẳng tên trái, tại Pháp chưa bao giờ có

Nhà cầm quyền đã phải dân mai mỉ để ra được tên agent voyer, không thích hợp chút nào. Bên Pháp agent voyer không phải là một chức vụ (titre) mà là một nhiệm vụ (function), nhiệm vụ của nhân viên trong một khu vực, như một tổng (agent voyer cantonal) hoặc thành phố (agent voyer municipal) phụ trách về đường xá trong khu vực ấy (chủ voyer bởi chủ voie là đường xá, voirie là số coi về đường xá).

Để thành lập một ngạch hoàn toàn mới, chương trình học không lấy đúng như chương trình huân luyện kỹ sư, mà bỏ bớt vai môn không quan trọng, nhưng môn quan trọng vẫn quá đú; cho nên chỉ có agent voyer mới làm nổi những việc khó, như tính sức chịu đựng của cùi, dài, ván ván, mà cán sự chuyên môn không được học. Thời gian học cũng rút ngắn lại để cho bê ngoài kém phân quan trọng, thu gọn vào có một môn khoá, nên việc học vật và lâm, chỉ mấy người đậu cao hơn hết mới đủ sức bồi đậu số 1 cả bên Công Chánh (Travaux Publics) và bên Cadastre (Địa Chánh), vậy mà tôi có thể nói rằng công phu học cả hai năm trước còn kém xa công phu học một tháng ở đây.

Khoa agent voyer đầu, học 1922 tốt nghiệp 1923, tài nhớ có bốn người: Tâm, Hồ, Ðinh (Nam) và Đoàn Quý (Bắc). Quý chỉ thi có vai năm. Khoa thi thứ hai học 1923 có 5 người: Lã Tài, Nguyễn Như Lai số 2, Nguyễn Lý Trường số 5 (ba Bắc), Lê Văn Phụng số 4 và Trần Văn Việt đậu mấy năm trước (hai Nam tốt nghiệp 1924 có Tài, Việt, Lai, Phụng, còn Trường rất được bê' cán sự chuyên môn làm việc tại Hải Phòng, 5' sau đó mất).

Trong năm học, tôi thấy trên các giấy tờ có tên trường và tên lối : Ecole des Sciences Appliquées, Cours Supérieur des Travaux Publics (trường Khoa-học Thực hành; lối Cao-Cấp Công Chánh), nhưng cái tên trường này chỉ thấy như thế thôi, rồi với thời gian nó lại tan biến ra mây khói như cái bóng ma, không để lại dấu vết gì... bỏ lỏng đó chỉ là sự kiện mọc lên trong trí tưởng tượng của Favier, mỗi năm trang phim vi di tinh nhưng chưa thể thực hiện được. Favier giữ chức vụ Phó Tổng Thanh tra, phụ tá cho Pouyanne. Tổng Thanh tra Công Chánh Đông Dương (Inspecteur Général des Travaux Publics de l'Indochine) địa vị cao nhất Công Chánh Đông Dương. Mọi việc điều hành Công Chánh Đông Dương nằm trong tay Favier, đã lập ra lớp Cao-Cấp Công Chánh và giữ nhiệm vụ Giám đốc trường.

Trường Công Chánh có giám đốc riêng, đặt ở hai tầng dưới tòa nhà bốn tầng, tục gọi là Tòa Án Hàng Tre, có lối xưa tòa án đặt ở đó. Lớp Cao-Cấp Công Chánh được dạy ngay trong lớp học hàng ngày của năm chúng tôi trong tòa nhà giữa đường phố Tràng Tiền (nay Paul Bert), nhà này là nơi cư trú cho sinh viên trường Luật và chúng tôi.

Trong các vị tiền bối, có cụ Chu Văn Hậu, nghe nói xưa cư luôn luôn đâu đó, được Giám đốc Paul Bérard rất quý và xin cho cụ biết phải vào trường, không phải đi xa như các người khác. by mô lớp dạy túc, nhiều bạn đã học cụ để thi vào trường. Nhắc rằng cụ biết nhiều về trường khi xưa. Mấy năm trước nghe nói cụ ở Pháp, gần đây không được Tin tức, nên cụ còn có lối cụ đã trên trăm tuổi. Sau tai máy năm, cụ cũng vào học lớp Cao-Cấp Công Chánh, và được bổ agent voyer làm việc tại Cao Môn.

Từ ngày tôi đi làm, khi ở Hà Nội khi đi nơi khác,
không còn liên lạc với trường, nghe nói về sau lớp bao
đang Công hành học hai năm; rồi sau mưa có ngạch
lý súi thay ngạch agent voter, nhưng không biết rõ.

Khoảng năm 1952 chính phủ Bảo Đại, Thủ hiến Bắc
phân Nguyễn Huân Trí. Ông lý súi Nguyễn Dân lâm Tổng
Giám đốc Công hành, khi lập ban huấn luyện lý súi, có Dân
kêu gọi các agents voters lãnh nhiệm vụ huấn luyện viên.
Bấy giờ tôi phụ trách việc bảo vệ đê tại khu Thủ Nông 2,
đang mưa nước lũn, phong kín thuật Thủ Nông 2 làm
vết ngay đêm không gián đoạn, nên tôi trình bày hoàn
cảnh và xin nhận mâm không phải soạn bài; mâm
chẽ viết trên các bản hoa đồ, phải viết chẽ nhỏ kiểu chẽ
in, nên cần tập công phu. Xưa tôi được giáo sư huấn
luyện kỹ vẽ nét vẽ và chẽ viết, lại may mắn vẫn giữ
được hai mảnh con tơ, bàn tay còn mềm chưa cứng chua
rung dù đã 50 tuổi. Hai năm sau tôi huân trí, làm cho
một hãng Mỹ, tôi có thể hoàn tất cả bộ hoa đồ vẽ đê
án xây cầu không cần đến họa viên, sau khi làm xong
công việc của lý súi tính toán cầu.

Những điều tôi kể trên đây, có điều dừng trước làm tai
biểu, có điều không, tuy Quý Vị xét định. Tôi xin mang
rằng Quý Vị sẽ thu thập được nhiều tài liệu có giá trị,
để góp thành một tập hưu ích lưu truyền lại có các thế
 hệ Công hành mai sau.

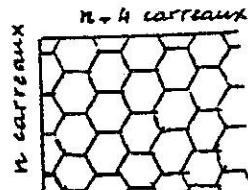
Hoàng Đạo Lương

Bài bài

Nhớ lại năm xưa tôi thi vào trường, có bốn bài toán thi trong hai buổi, hôm trước hai bài toán (arithmétique) tôi làm được, hôm sau một bài toán đại số (algèbre) và một bài toán hình học (géométrie) đều nộp giấy trắng. Bài toán đại số còn nhớ đến nay.

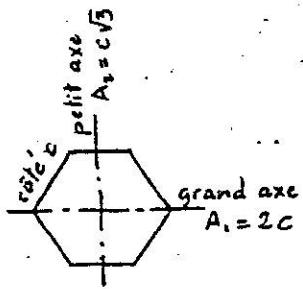
Một phòng gắn vuông cạnh dài chừng 4,60 hơn kém $0^{\text{m}}.10$, được lát gạch sáu cạnh hình lục lăng đều, một bên cạnh phòng đứng với trục nhô của viên gạch, và một bên cạnh phòng đứng với trục lún và một cạnh viên gạch. Rồi đếm theo mỗi cạnh phòng số viên gạch, dù là cả viên hay nửa viên hay $\frac{1}{4}$ viên cũng đều là một. Đếm như thế thấy rằng số viên gạch theo một cạnh phòng nhiều hơn số viên gạch theo cạnh kia 4 viên. Hỏi:

1. Bé dài đích xác của mỗi cạnh phòng
2. Bé dài cạnh viên gạch
3. Bao nhiêu viên gạch ca² viên
4. Bao nhiêu viên gạch nửa viên
5. Bao nhiêu viên gạch $\frac{1}{4}$ viên



Dans une salle à peu près carrée de $4^{\text{m}}.60$ de côté à $0^{\text{m}}.10$ près, on pose des carreaux hexagonaux à hexagone régulier, de manière à un côté de la salle correspond au petit axe des carreaux, et l'autre côté de la salle correspond au grand axe et au côté des carreaux. On compte les carreaux suivant chaque côté de la salle, chaque carreau entier, demi-carreau ou quart de carreau comptant également pour un et on trouve que sur un côté de la salle, il y a quatre carreaux de plus que sur l'autre. On demande :

1. Les dimensions exactes de la salle
2. Le côté du carreau
3. Le nombre de carreaux entiers
4. Le nombre de demi-carreaux
5. Le nombre de quarts de carreaux



Những số cho (données) không có số nào đích xác: phẳng gân vuông, cạnh 4.60 hòn kím 0.10 từ là 4.50 đến 4.70 , số viên gạch mỗi cạnh cũng chỉ biết hòn kím nhau 4 viên, mà lại cả viên hòn viên hay $1/4$ viên cũng kể là một, thế mà lại có đến 5 số phải đáp. Không có các bạn cũng thi nghĩ sas vì tôi không quen biết ai cả, riêng phần tôi đọc xong đâu đã bài toán, tức thi ba hòn còn một bảy via' con ba, trong đâu tưởng như con gióng tó mồi tên sám sít ấm ấm, hai mặt mày hoa tai tai n' điếc, nên khi đọc đến bài toán hình học vẽ trong đề cóne cũng lú lấp luôn, nên bình tĩnh may ra làm được.

Đây là một bài toán tại số cấp 1 với hai ẩn số (problème d'algèbre du 1^e degré à 2 inconnus). Ẩn số là c cạnh viên gạch n số viên gạch kèm theo cạnh phẳng đứng với trục nhỏ của viên gạch. Điều khó là đặt thành công thức (équation), khi công thức được đặt thành rồi thi việc giải đáp dễ dàng.

Ghi viết xong rành rỏi, máy bấm sau tôi đem bài toán ra ngoài nghĩ, mặt ca' một buổi chiều. Tôi phải vẽ dùi cái viên gạch trong phẳng lối đáp số' trước, rồi mới đặt được thành công thức. Giải công thức thi tính ra $c = 0.10$ và $n = 27$, nhận thấy tính được cạnh phẳng 4.50 và 4.503 , đó là đáp số' 2 và 1. Ba đáp số' sau nhận thấy ra rất dễ.

Ôy là o' nhà thang thả tam trú bình tĩnh mà con phải' mặt ca' một buổi chiều, múa là ngồi trong phẳng thi, khác nào ngồi trên đóng than hồng, nộp bài giấy trắng là phải'. Không khi chờ đợi hơn một tháng mong được vào văn đáp, tôi lo lác, hy vọng không mạnh, nhưng vào học ít lâu nghe các bạn nói thi ai cũng nộp bài giấy trắng như tôi. May' ban là học trò cù' đâu tam bài vẽ hỏi' cù', cù' cũng phải' mặt o'ết buồ' tôi mới làm xong.